

THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI
THUẾ CƠ SỞ 3 TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2930 /TCS3-QLDN2
V/v Khấu trừ thuế GTGT đầu vào

Trần Biên, ngày 07 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Chi nhánh Công ty CP Công Nghệ Việt Thành;
MST: 0302807495-001;
Địa chỉ: Số 28/3C Đường Đồng Khởi, khu phố 8,
phường Triều, tỉnh Đồng Nai.

Trả lời văn bản số 30/2025/CV-CNĐN ngày 17/07/2025 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Công Nghệ Việt Thành (sau đây gọi là CN Công ty) hỏi về khấu trừ thuế GTGT đầu vào, Thuế cơ sở 3 tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024.

Điều 14. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào như sau:

đ) Thuế giá trị gia tăng đầu vào phát sinh trong tháng, quý nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng, quý đó. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng, quý thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Trường hợp cơ sở kinh doanh phát hiện số thuế giá trị gia tăng đầu vào khi kê khai, khấu trừ bị sai, sót thì được khai thuế trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế như sau:

Người nộp thuế thực hiện khai bổ sung vào tháng, quý phát sinh số thuế giá trị gia tăng đầu vào bị sai, sót nếu việc khai thuế vào tháng, quý phát sinh số thuế giá trị gia tăng đầu vào bị sai, sót làm tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế được hoàn; người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc bị thu hồi số tiền thuế đã được hoàn tương ứng và nộp tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Người nộp thuế thực hiện khai vào tháng, quý phát hiện sai, sót nếu việc khai thuế vào tháng, quý phát sinh số thuế giá trị gia tăng đầu vào bị sai, sót làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển sang tháng, quý sau;

2. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào được quy định như sau:

“a) Có hóa đơn giá trị gia tăng mua hàng hóa, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 của Luật này. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài;

b) Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ;

...



3. Cơ sở kinh doanh không đáp ứng quy định về khấu trừ thuế tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và các hóa đơn, chứng từ được lập từ các hành vi bị nghiêm cấm tại Luật này thì không được khấu trừ thuế giá trị gia tăng.

...”

Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

- Điều 25. Hóa đơn, chứng từ nộp thuế.

Cơ sở kinh doanh phải có hóa đơn giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng (bao gồm cả chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng theo tỷ lệ % nhân với doanh thu thay cho phía nước ngoài).

- Điều 26. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

Cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

1. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là chứng từ chứng minh việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các chứng từ bên mua nộp tiền mặt vào tài khoản của bên bán.

2. Một số trường hợp đặc thù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng bao gồm:

g) Đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hóa, dịch vụ mua từ 05 triệu đồng trở lên, cơ sở kinh doanh căn cứ vào hợp đồng mua hàng hóa, dịch vụ bằng văn bản, hóa đơn giá trị gia tăng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt của hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp để khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào. Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào. Trường hợp đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng, cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng.

...”

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

4. Hồ sơ khai bổ sung hồ sơ khai thuế bao gồm:

a) Tờ khai bổ sung;

b) Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan.

Căn cứ Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019

“6. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản của Điều 47 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót trong trường hợp sau đây:

a) Trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra;

b) Hồ sơ không thuộc phạm vi, thời kỳ thanh tra, kiểm tra thuế nêu tại quyết định thanh tra, kiểm tra thuế

...”

Căn cứ quy định nêu trên và trình bày của doanh nghiệp:

Trường hợp CN Công ty mua hàng hóa, dịch vụ theo hình thức trả chậm, trả góp có giá trị hàng hóa, dịch vụ mua từ 05 triệu đồng trở lên theo hợp đồng mua hàng hóa, dịch vụ, có hóa đơn GTGT hợp pháp thì khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định như sau:

Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Nếu đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng, CN Công ty không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì CN Công ty khai điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ theo quy định điểm g khoản 2 Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Trường hợp CN Công ty sau khi điều chỉnh hồ sơ khai thuế nếu tiếp tục phát hiện có sai, sót số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ thì thực hiện khai bổ sung số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ bị sai, sót theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 và Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Hồ sơ khai bổ sung hồ sơ khai thuế, CN Công ty thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Thuế cơ sở 3 tỉnh Đồng Nai trả lời đề CN Công ty biết và thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thuế tỉnh Đồng Nai (công khai VB);
- BLĐ Thuế Cơ sở 3;
- Lưu: VT, QLDN2 (03b). 

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**




Nguyễn Thị Lệ An